

Bản án số: 524/2020/ HSST  
Ngày 25 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Minh Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Trọng Tú

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

*Thư ký phiên tòa:* Bà Ma Thị Huyền Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân T phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*  
Ông Vũ Xuân Đại - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân T phố Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 522/2020/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 553/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

**Vi Văn T**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 10/4/1998; ĐKKHKT:Thôn Y, xã Y, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa : 09/12; Nghề nghiệp: Không; **Đảng viên Đảng Cộng sản Việt nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định số 154a-QĐ/UBKTHU ngày 17/7/2020 của Ủy ban kiểm tra huyện C, tỉnh Tuyên Quang**; Con ông:Vi Văn V và con bà Hà Thị B, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có;Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**\*Người chứng kiến:** Anh Hà Việt D, sinh năm 1962, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 18, phường H, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 06/7/2020, tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn phường H, T phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Khi đi đến khu vực cổng chùa Phủ Liễn thuộc tổ 10 phường H thì phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên này khai tên là Vi Văn T và khai nhận đang cất giấu ma túy trên người. Tiến hành kiểm tra đối với T, tổ công tác phát hiện tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc có 01 hộp kim loại màu vàng bên trong có 09 gói giấy bạc màu trắng, 28 gói giấy bạc màu vàng bên trong đều chứa chất

bột màu trắng (theo T khai nhận đó là Heroine).Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng theo quy định.Cùng ngày, tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của T có khối lượng 6,269 gam. Lấy toàn bộ số chất bột màu trắng cho vào bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định.Tại Kết luận giám định số 4426/C09-TT2 ngày 15/7/2020 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy; loại: Heroine;Tại Kết luận giám định số 1014/KL-KTHS ngày 10/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Khối lượng chất bột màu trắng thu giữ ban đầu của Vi Văn T là 6,269 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Vi Văn T khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 06/7/2020, T đi xe khách từ nhà đến khu vực T phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để tìm việc làm và mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, T đến bến xe khách Thái Nguyên. Sau đó, T bắt xe ôm đi đến khu vực cổng chùa Phủ Liễn nằm trên trục đường Minh Cầu kéo dài thuộc tổ 10, phường H, T phố Thái Nguyên để tìm mua Heroine. Tại đây, T gặp và mua 28 gói Heroine gói bằng giấy bạc màu vàng, 09 gói Heroine gói bằng giấy bạc màu trắng đựng trong 01 hộp kim loại màu vàng của 01 nam thanh niên không quen biết với giá 7.400.000 đồng. Mua xong, T cất giấu hộp kim loại màu vàng trên vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc đi tìm nơi sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang , thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 540/CT-VKSTPTN ngày 30/10/2020, Viện Kiểm sát nhân dân T phố Thái Nguyên truy tố Vi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vi Văn T khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật mà bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Vi Văn T từ 06 đến 07 năm tù;Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; **Về vật chứng:** xử lý theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: **Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong số 4426/C09 (TT2) bên trong chứa ma túy là đối tượng hoàn lại sau giám định trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trương Mạnh Cường, Bằng Văn Tiến và 05 hình dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ Công an; 01(một) hộp kim loại màu vàng kích thước 4,5x6cm (đã qua sử dụng);**Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, Lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân T phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **Vi Văn T** và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo **Vi Văn T** T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 06/7/2020, tại khu vực tổ 10, phường H, T phố Thái Nguyên, Vi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 6,269 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an T phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Bản cáo trạng số 540/CT-VKSTPTN ngày 30/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân T phố Thái Nguyên truy tố bị cáo **Vi Văn T** về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

**Nội dung điều luật như sau:**

***“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm***

.....

***2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:***

.....

***g, Heroine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.***

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm

trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, ma túy còn là hiểm họa cho xã hội, phát sinh các tệ nạn xã hội, làm khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên quyết bài trừ tệ nạn này ra khỏi xã hội, bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội. Hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung. Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo T khân, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị, phạm tội không nhằm mục đích vụ lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: **Đối với: 01 (một) bì niêm phong số 4426/C09 (TT2) bên trong chứa ma túy là đối tượng hoàn lại sau giám định trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trương Mạnh Cường, Bàn Văn Tiến và 05 hình dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và 01(một) hộp kim loại màu vàng kích thước 4,5x6cm (đã qua sử dụng) cần tịch thu tiêu hủy.**

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật; **Mức án vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.**

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ Vi Văn T khai nhận mua của một nam thanh niên không quen biết tại khu vực cổng chùa Phủ Liễn thuộc phường H, T phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[1]. Xử phạt: **Vi Văn T** 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo **06/7/2020**; Quyết định tạm giam bị cáo **Vi Văn T** 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: **01 (một) bì niêm phong số 4426/C09 (TT2) bên**

trong chứa ma túy là đối tượng hoàn lại sau giám định trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trương Mạnh Cường, Bằng Văn Tiến và 05 hình dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và 01(một) hộp kim loại màu vàng kích thước 4,5x6cm (đã qua sử dụng)

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 57 ngày 30/10/2020 giữa Công an T phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự T phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

[4]. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

[5]. Quyền kháng cáo:Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND T phố Thái Nguyên;
- Công an T phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS T phố Thái Nguyên;
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Y, huyện C, tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Minh Hải**